

Số: 01/2024/QĐST - KDTM

Lệ Thủy, ngày 07 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2023/ TLST- KDTM ngày 21 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S (Sacombank) địa chỉ: Số 266-268 N, phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trần V, Giám đốc - Ngân hàng TMCP S - Người được ủy quyền lại: Ông Mai Thành L – Chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro - Ngân hàng TMCP S; địa chỉ: Số 05 Q, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Công ty TNHH Thương Mại dịch vụ xây dựng T, địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Minh T; cùng địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện L, Quảng Bình

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Ngân hàng TMCP S và Công ty TNHH Thương Mại dịch vụ xây dựng T thỏa thuận như sau:

- Công ty TNHH Thương Mại dịch vụ xây dựng T còn nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng số 202327138269 ngày 19/6/2023; Hợp đồng tín dụng số 202126481276 ngày 27/12/2021; Thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 01-202126481276 ngày 27/12/2022; Thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 02-202126481276 ngày 19/06/2023 tổng đến ngày 09/01/2024 là: 8.580.098.988 đồng, trong đó: Nợ gốc: 8.398.000.000 đồng; Nợ lãi: 182.098.988 đồng (nợ lãi trong hạn: 131.850.292 đồng, nợ lãi quá hạn: 50.248.696 đồng).

Chậm nhất đến ngày 31/3/2024 Công ty TNHH Thương Mại dịch vụ xây dựng T sẽ trả toàn bộ nợ gốc và lãi tính đến ngày 09/01/2024 là: 8.580.098.988 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký từ sau ngày 09/01/2024 đến ngày 31/3/2024.

Trường hợp đến ngày 31/3/2024 mà Công ty TNHH Thương Mại dịch vụ xây dựng T không trả đầy đủ khoản nợ như đã thỏa thuận thì Công ty TNHH Thương Mại dịch vụ xây dựng T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 202327138269 ngày 19/6/2023 (giấy nhận nợ số LD2317200299 ngày 21/6/2023); Hợp đồng tín dụng số 202126481276 ngày 27/12/2021; Thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 01-202126481276 ngày 27/12/2022; Thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 02-202126481276 ngày 19/06/2023 (Giấy nhận nợ số LD23146000204 ngày 26/5/2023 và LD2315300180 ngày 02/6/2023) được ký kết giữa Ngân hàng TMCP S với Công ty TNHH Thương Mại dịch vụ xây dựng T. Đồng thời Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi vốn cho vay là quyền sử dụng đất theo các Hợp đồng thế chấp tài sản gồm:

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 202112241854217 ký ngày 27/12/2021, được Phòng Công chứng số 1 tỉnh Quảng Bình chứng nhận ngày 27/12/2021; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp tài sản số 01-202112241854217 ký ngày 21/06/2023, được Phòng Công chứng số 1 tỉnh Quảng Bình chứng nhận ngày 21/06/2023. Đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lệ Thủy ngày 28/12/2021 đối với Quyền sử dụng 175 m² đất tại thửa đất số 580, tờ bản đồ số 16, tại thôn Đông Thành, xã Liên Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành: CI 966083, số vào sổ cấp GCN: CH03841, do UBND huyện Lệ Thủy cấp ngày 26/09/2018 mang tên ông Nguyễn Văn Thao và bà Lê Thị Minh Tân

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 202112241854243 ký ngày 27/12/2021, được Phòng Công chứng số 1 tỉnh Quảng Bình chứng nhận ngày 27/12/2021; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp tài sản số 01-202112241854243 ký ngày 21/06/2023, được Phòng Công chứng số 1 tỉnh Quảng Bình chứng nhận ngày 21/06/2023. Đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lệ Thủy ngày 28/12/2021 đối với Quyền sử dụng 175 m² đất tại thửa đất số 582, tờ bản đồ số 16, tại thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành: CR 442822, số vào sổ cấp GCN: CH04156, do UBND huyện Lệ Thủy cấp ngày 13/05/2020 mang tên ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Minh T.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 202112241854231 ký ngày 27/12/2021, được Phòng Công chứng số 1 tỉnh Quảng Bình chứng nhận ngày 27/12/2021; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp tài sản số 01-202112241854231 ký ngày 21/06/2023, được Phòng Công chứng số 1 tỉnh Quảng Bình chứng nhận ngày 21/06/2023. Đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lệ Thủy ngày 28/12/2021 đối với Quyền sử dụng 175 m² đất tại thửa đất số 581, tờ bản đồ số 16, tại thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành: CI 966084, số vào sổ cấp GCN: CH03840, do UBND huyện Lệ Thủy cấp ngày 26/09/2018 mang tên ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Minh T.

b, Về án phí: Ngân hàng TMCP S và Công ty TNHH Thương Mại dịch vụ xây

dựng T thỏa thuận giao cho Công ty TNHH Thương Mại dịch vụ xây dựng T chịu 58.290.049 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí 60.459.429 đồng mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004271 ngày 21/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- THA huyện Lệ Thủy;
- TAND tỉnh;
- Lưu VP, HS

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Nhân